

**BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG
MIỀN TRUNG**

Số 1076/QĐ-ĐHXDMT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Yên, ngày 24 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập lớp trình độ đại học, hệ vừa làm vừa học ngành Kỹ thuật xây dựng;
Ngành kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; ngành Kế toán - khóa 2024
(D24CDK1PY, D24KDC1PY, D24XDK2PY)**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐT ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Miền Trung ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 1279/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học; tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Quyết định số 257/QĐ-ĐHXDMT ngày 25 tháng 7 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung ban hành Quy định đào tạo liên thông, vừa làm vừa học và liên kết đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 945/QĐ-ĐHXDMT ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc Công nhận trúng tuyển trình độ đại học, hệ vừa làm vừa học năm 2024 (đợt 1) đào tạo tại Trường Đại học Xây dựng Miền Trung, Phú Yên;

Căn cứ vào Kế hoạch đào tạo năm học 2024-2025 của Nhà trường;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên; Trưởng phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 03 lớp (D24CDK1PY, D24KDC1PY, D24XDK2PY) trình độ đại học, hệ vừa làm vừa học ngành Kỹ thuật xây dựng; ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; ngành Kế toán - Khóa 2024 gồm **43** học viên, kể từ ngày 24 tháng 12 năm 2024 (có danh sách trích ngang kèm theo).



Trong đó:

- Lớp D24XDK2PY có 10 học viên - ngành Kỹ thuật xây dựng
- Lớp D24CDK1PY có 14 học viên - ngành Kỹ thuật xây dựng CTGT
- Lớp D24KDC1PY có 17 học viên - ngành Kế toán

Điều 2. Quyền lợi và nghĩa vụ của học viên thực hiện theo Quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường, các tổ chức, cá nhân có liên quan và học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- Hội đồng Trường, Hiệu trưởng (báo cáo);
- Như Điều 3;
- Niêm yết Website;
- Lưu: VT, CTSV, QLĐT.



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Lê Đức Thường





SÁCH TRÍCH NGANG HỌC VIÊN LỚP D24KDC1PY KHÓA 2024 NHẬP HỌC NGÀY 24/12/2024

(Kèm theo Quyết định số 1076/QĐ-ĐHXDMT ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung)

TT	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	MÃ HỌC VIÊN	LỚP
1	PHẠM THỊ KIM BAO	Nữ	24/11/2004	Phú Yên	TT Phú Thứ, Tây Hòa, Phú Yên	24V73403011101	D24KDC1PY
2	NGUYỄN LƯU BAO	Nam	24/01/1993	Phú Yên	Phường 2, TP. Tuy Hoà, Phú Yên	24V73403011102	D24KDC1PY
3	NGUYỄN ĐỖ MỊ CA	Nữ	10/03/1991	Phú Yên	Hoà Tân Đông, Thị xã Đông Hoà, Phú Yên	24V73403011103	D24KDC1PY
4	LÊ THỊ BÍCH CẨM	Nữ	15/06/1992	Phú Yên	Phú Đông, Thị xã Đông Hoà, Phú Yên	24V73403011104	D24KDC1PY
5	NGUYỄN THỊ NHƯ HẢO	Nữ	22/06/1984	Phú Yên	Hòa Trị, Phú Hòa, Phú Yên	24V73403011105	D24KDC1PY
6	DƯƠNG THỊ HIỀN	Nữ	20/05/1995	Phú Yên	Thị trấn La Hai, Đồng Xuân, Phú Yên	24V73403011106	D24KDC1PY
7	PHẠM THỊ KIỀU	Nữ	02/03/1989	Phú Yên	Phường Xuân Phú, Thị xã Sông Cầu, Phú Yên	24V73403011107	D24KDC1PY
8	LÊ THỊ BÍCH KIỀU	Nữ	28/05/1993	Phú Yên	Hòa Trị, Phú Hòa, Phú Yên	24V73403011108	D24KDC1PY
9	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	Nữ	15/02/1987	Phú Yên	Phường 6, TP. Tuy Hoà, Phú Yên	24V73403011109	D24KDC1PY
10	LÊ NGUYỄN THY NHÂN	Nữ	08/06/1997	Phú Yên	Phường 2, TP. Tuy Hoà, Phú Yên	24V73403011110	D24KDC1PY
11	NGUYỄN THỊ NHỊ	Nữ	07/01/1994	Hà Nội	TT Củng Sơn, Sơn Hòa, Phú Yên	24V73403011111	D24KDC1PY
12	HUỲNH THỊ TÙNG THƯ	Nữ	27/10/1993	Phú Yên	Phường 3, TP. Tuy Hoà, Phú Yên	24V73403011112	D24KDC1PY
13	ĐỖ DƯƠNG MINH THƯ	Nữ	26/01/2000	Phú Yên	Bình Kiến, TP. Tuy Hoà, Phú Yên	24V73403011113	D24KDC1PY
14	TRẦN THỊ XUÂN THUY	Nữ	19/05/1990	Phú Yên	phường 3, TP. Tuy Hoà, Phú Yên	24V73403011114	D24KDC1PY
15	ĐÀO THỊ MAI TRÂM	Nữ	11/10/1990	Phú Yên	Hòa Hiệp Trung, Thị Xã Đông Hòa, Phú Yên	24V73403011115	D24KDC1PY
16	LÊ THỊ KIM TRÂM	Nữ	25/08/1997	Phú yên	Hoà xuân nam, Thị Xã Đông Hòa, Phú Yên	24V73403011116	D24KDC1PY
17	NGUYỄN THỊ LAN TRINH	Nữ	02/06/2000	Phú Yên	Xã Hoà Thành, Thị xã Đông Hoà, Phú Yên	24V73403011117	D24KDC1PY
18	NGUYỄN THỎ TỶ	Nữ	07/10/1979	Phú Yên	Thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	24V73403011118	D24KDC1PY
19	LÊ THỊ MINH HIẾU	Nữ	30/06/1980	Quảng Nam	Thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	24V73403011119	D24KDC1PY

(Handwritten signature)



DANH SÁCH TRÍCH NGANG HỌC VIÊN LỚP D24CDKIPY KHÓA 2024 NHẬP HỌC NGÀY 24/12/2024

(Kèm theo Quyết định số 076/QĐ-DHXDMT ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung)

TT	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NOI SINH	HỌ KHÁU THƯỜNG TRÚ	MÃ HỌC VIÊN	LỚP
1	LÊ ĐÌNH HẬU	Nam	09/03/1990	Phú Yên	Huyện Tây Hoà, Tỉnh Phú Yên	24V75802051101	D24CDKIPY
2	NGUYỄN THÁI HIỀN	Nam	24/09/1984	Khánh Hòa	Huyện Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	24V75802051102	D24CDKIPY
3	LÊ VĂN HUNG	Nam	16/07/1989	Phú Yên	Thành Phố Tuy Hoà, Tỉnh Phú Yên	24V75802051103	D24CDKIPY
4	ĐỖ DUY LINH	Nam	30/03/1982	Phú Yên	Huyện Đồng Xuân, Tỉnh Phú Yên	24V75802051104	D24CDKIPY
5	BÙI VĂN LY	Nam	20/12/1987	Phú Yên	Huyện Đồng Xuân, Tỉnh Phú Yên	24V75802051105	D24CDKIPY
6	LÊ BÁ NAM	Nam	30/01/1993	Khánh Hòa	Thành Phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	24V75802051106	D24CDKIPY
7	BÙI VĂN NGỌC	Nam	25/08/2001	Tiền Giang	Huyện Gò Công Đông, Tỉnh Tiền Giang	24V75802051107	D24CDKIPY
8	LÊ THANH NGŨ	Nam	20/09/1998	Phú Yên	Huyện Tây Hoà, Tỉnh Phú Yên	24V75802051108	D24CDKIPY
9	NGUYỄN HỒNG PHÊ	Nam	06/12/1998	Phú Yên	Huyện Tuy An, Tỉnh Phú Yên	24V75802051109	D24CDKIPY
10	TRẦN CÔNG THẠCH	Nam	06/06/1981	Quảng Ngãi	Thành Phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum	24V75802051110	D24CDKIPY
11	NGUYỄN PHƯỚC THÀNH	Nam	08/8/1982	Hà Tĩnh	Thành Phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	24V75802051111	D24CDKIPY
12	ĐỖ THANH TIỀN	Nam	11/09/2001	Đắk Lắk	Huyện Ea Sup, Tỉnh Đắk Lắk	24V75802051112	D24CDKIPY
13	LƯƠNG THANH TUYẾN	Nam	16/10/1992	Nghệ An	Thành Phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	24V75802051113	D24CDKIPY
14	BÙI VĂN KỶ	Nam	30/04/1992	Phú Yên	Thị Xã Sông Cầu, Tỉnh Phú Yên	24V75802051114	D24CDKIPY



DANH SÁCH TRÍCH NGANG HỌC VIÊN LỚP D24XDK2PY KHÓA 2024 NHẬP HỌC NGÀY 24/12/2024

Quyết định số 103/QĐ-ĐHXD-MT ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung

TT	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NOI SINH	HỌ KHÁU THƯỜNG TRÚ	MÃ HỌC VIÊN	LỚP
1	TRƯƠNG TRẦN QUANG CHÁNH	Nam	17/01/1987	Phú Yên	Thành phố Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên	24V75802011201	D24XDK2PY
2	NGUYỄN VĂN CHUYÊN	Nam	20/12/1992	Phú Yên	Huyện Tây Hòa, Tỉnh Phú Yên	24V75802011202	D24XDK2PY
3	TRẦN QUỐC HUY	Nam	31/05/1993	Khánh Hòa	Thị xã Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	24V75802011203	D24XDK2PY
4	NGÔ QUỐC KHANH	Nam	22/10/1988	Khánh Hòa	Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	24V75802011204	D24XDK2PY
5	NGUYỄN HỮU BẢO KHỐI	Nam	24/11/1993	Khánh Hòa	Huyện Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	24V75802011205	D24XDK2PY
6	PHAN VĂN KHƯƠNG	Nam	20/10/1988	Phú Yên	Huyện Tuy An, Tỉnh Phú Yên	24V75802011206	D24XDK2PY
7	VÕ HẢI LINH	Nam	26/02/1978	Phú Yên	Huyện Tây Hòa, Tỉnh Phú Yên	24V75802011207	D24XDK2PY
8	ĐẶNG QUANG TÂM	Nam	02/01/1991	Khánh Hòa	Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	24V75802011208	D24XDK2PY
9	ĐẶNG TIỂU TRÌNH	Nam	22/02/1993	Phú Yên	Huyện Tuy An, Tỉnh Phú Yên	24V75802011209	D24XDK2PY
10	TRẦN ĐÌNH VĂN	Nam	07/09/1985	Phú Yên	Thị xã Đông Hoà, Tỉnh Phú Yên	24V75802011210	D24XDK2PY